

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 184/2025/HS-ST
Ngày: 15/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng – Nguyên Giáo viên

2. Bà Hồ Thị Thanh Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân L, sinh năm 1970; Giới tính: Nam; nơi sinh: tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); Nơi thường trú: phố B, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định (nay là phố B, xã X, tỉnh Ninh Bình); Nơi ở hiện tại: căn hộ 15.03 Khối G lô N, chung cư 17,3 ha, Khu phố A, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là căn hộ A, Khối G Lô N, khu tái định cư B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Nguyễn Ngọc V (chết) và bà Đặng Thị D (chết); vợ Đỗ Thị Thanh H, bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/02/2024 (có mặt).

- Bị hại: Trẻ Cao Minh G, sinh ngày 03/02/2009

Địa chỉ: số A tổ A, khu phố L, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của trẻ Cao Minh G:

Bà Phạm Thị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: số A tổ A, khu phố L, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ Cao Minh G:

Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng tháng 01 năm 2024, do thường xuyên đi bán cháo lòng dạo quanh khu vực Khu phố B, phường A, thành phố T (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) nên Nguyễn Xuân L quen biết với cháu Cao Minh G, sinh ngày 03/02/2009.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19 tháng 02 năm 2024, L đi đón con ở trường Tiểu học A, thấy trẻ G đang ngồi một mình chờ xe buýt nên L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển số 18F1-002.60 lại gần và nói “lên xe chú cho tiền” rồi chở G đi. L chở trẻ G đến đường T, thấy không có người nên rẽ vào sau trường mầm non “Nụ Cười Hồng” địa chỉ số G, Thân Văn N1, Khu phố B, phường A (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) với mục đích dẫn vào góc khuất để thực hiện hành vi hiếp dâm.

Tại đây, Lương ép lưng trẻ G vào vách tường, mặt đối mặt. L kéo khẩu trang xuống và hôn môi nhưng trẻ G tránh né nên Lương hôn trúng vào má trái. Sau đó, L dùng tay sờ ngực của trẻ G ở bên ngoài áo, rồi tiếp tục luồn tay vào trong áo sờ ngực và vén áo lên ngửi thì trẻ G kéo áo xuống. L tiếp tục kéo quần lưng của trẻ G xuống đến đầu gối, kéo quần lót xuống giữa đùi, để lộ bộ phận sinh dục. L dùng tay sờ vào mu và âm hộ của trẻ G. L ngồi xuống, đưa mặt vào hôn âm hộ của trẻ G, rồi kéo khóa quần để lộ ra dương vật đang cương cứng, cọ quẹt vào bộ phận sinh dục của trẻ G. Do tư thế đứng nên L chỉ đưa dương vật cọ sát vào mu âm đạo của trẻ G thì bị chị Nguyễn Thị G1 (sinh năm 1970, nhân viên nấu bếp của trường) phát hiện và tri hô.

L bỏ chạy nhưng bị chị G1 cùng anh Trần Văn D1 (sinh năm 1979, bảo vệ của trường) đuổi theo, bắt giữ và báo Công an phường A đến lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Nguyễn Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 17/KLTDTE-TTPY.2024 ngày 05/3/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố H kết luận:

- + Màng trinh: Không rách.
- + Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.

+ Chỉ hiện diện ADN người nam trong dịch phết vùng âm hộ và hậu môn nhưng không đủ làm cơ sở so sánh đối chiếu với ADN của đối tượng.

Tại bản kết luận giám định ADN số 1.036A-2024/KLGDADN-TTPY ngày 19/3/2024 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố H kết luận:

+ Trong mẫu phết dịch âm đạo của Cao Minh G không hiện diện ADN của Nguyễn Xuân L;

+ Trong mẫu phết dịch âm hộ và phết dịch vùng hậu môn của Cao Minh G có hiện diện ADN của người nam...”

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 18F1 - 002.60, số máy HC12E2679319; số khung C1205AY179250. Qua xác minh xe mô tô trên do Nguyễn Xuân L đứng tên chủ sở hữu;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu đen;

- 01 (một) đôi dép tổ ong màu trắng bằng nhựa đã qua sử dụng;

- 01 (một) quần jean dài màu xanh;

- 01 (một) quần đùi bằng vải;

- 01 (một) áo sơ mi sọc caro màu xanh dương ngắn tay;

- 01 (một) khẩu trang bằng vải sọc caro màu xanh trắng;

- 01 (một) quần lót nữ màu kem, bên trong có dính chất lỏng không màu;

- 01 (một) áo thun màu cam ngắn tay;

- 01 (một) quần đùi màu xanh;

- 01 (một) đĩa DVD có chứa dữ liệu là 03 đoạn video ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ việc xảy ra ngày 19/02/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bà Phạm Thị T là mẹ của em Cao Minh G yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân L bồi thường 60.000.000 đồng là khoản tiền chữa trị và bồi thường tổn thất tinh thần. Bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng, còn lại 40.000.000 đồng bà T tiếp tục yêu cầu bồi thường.

[2] Bản cáo trạng số 100/CT-VKSKV2 ngày 13/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm a Khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Xuân L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách

nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L với mức án từ 10 năm đến 11 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

- Đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 40.000.000 đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Thống nhất với tội danh, điều khoản áp dụng truy tố đối với bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa ra tại phiên tòa. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Xuân L không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho bị hại, nói lời sau cùng rất hối hận, xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 16 giờ 00 ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại địa chỉ số G đường T, Khu phố B, phường A (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Nguyễn Xuân L, vì ham muốn dục vọng và lợi dụng sự non nớt và bệnh tật của bị hại để rủ rê và thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác trái ý muốn với trẻ Cao Minh G, sinh ngày 03/02/2009 (mới được 15 tuổi, 16 ngày), cụ thể, các hành động mà bị cáo L đã thực hiện là sờ ngực, sờ vào mu và âm hộ, dùng dương vật cọ quẹt vào bộ phận sinh dục của trẻ G là thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với trẻ G, đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển tâm sinh lý bình thường và gây tổn hại đến nhân phẩm, danh dự của trẻ.

Hành vi bị cáo Nguyễn Xuân L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật tôn trọng và bảo vệ và nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm nghiêm trọng đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, đặc biệt là quyền được bảo vệ khỏi xâm hại tình dục của người dưới 16 tuổi. Bên cạnh đó cũng xem xét, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 7879/KLGD ngày 01/10/2024 đã kết luận: Về y học “Trước, trong và sau ngày 19/02/2024 đến hiện nay Cao Minh G bị: chậm phát triển tâm thần mức độ vừa (F71 – ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: “Trước, trong và sau ngày 19/02/2024 đến hiện nay Cao Minh G hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi” đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, đặc biệt trong tình hình hiện nay tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em đang có chiều hướng gia tăng.

Đối với lời khai của Nguyễn Xuân L về việc đã thực hiện hành vi dâm ô với trẻ G vào thời điểm trước Tết ông Táo, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra. Kết quả cho thấy, ngoài lời khai một phía của bị can không xác định được thời gian cụ thể, bị hại trẻ G không nhớ và không có lời khai xác nhận sự việc, đồng thời không có bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh. Xét thấy không đủ cơ sở vững chắc để buộc tội, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố Nguyễn Xuân L về “Tội dâm ô với người dưới 16 tuổi” được quy định tại Điều 146 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp với nguyên tắc suy đoán vô tội được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự;

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả; Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị hại là trẻ Cao Minh G là người “hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi” nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm k Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) đĩa DVD có chứa dữ liệu là 03 đoạn video ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ việc xảy ra ngày 19/02/2024, là chứng cứ trực tiếp nên cần được lưu vào trong hồ sơ vụ án;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu đen; 01 (một) đôi dép tổ ong màu trắng bằng nhựa đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) quần đùi bằng vải; 01 (một) áo sơ mi sọc caro màu xanh dương ngắn tay; 01 (một) khẩu trang bằng vải sọc caro màu xanh trắng; 01 (một) quần lót nữ màu kem, bên trong có dính chất lỏng không màu; 01 (một) áo thun màu cam ngắn tay; 01 (một) quần đùi màu xanh, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 18F1 - 002.60, số máy HC12E2679319; số khung C1205AY179250, Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Xuân L bồi thường 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) là khoản tiền chữa trị và bồi thường tổn thất tinh thần. Bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng, tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

2. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 142; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; điểm k Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2024.

3. Áp dụng Đ b Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 584 và Điều 592 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân L có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại trẻ Cao Minh G, có người đại diện hợp pháp là bà Phạm Thị T, số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 18F1 - 002.60, số máy HC12E2679319; số khung C1205AY179250;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu đen; 01 (một) đôi dép tổ ong màu trắng bằng nhựa đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) quần đùi bằng vải; 01 (một) áo sơ mi sọc caro màu xanh dương ngắn tay; 01 (một) khẩu trang bằng vải sọc caro màu xanh trắng; 01 (một) quần lót nữ màu kem, bên trong có dính chất lỏng không màu; 01 (một) áo thun màu cam ngắn tay; 01 (một) quần đùi màu xanh.

(Theo Phiếu nhập kho số NK25KV2/92 ngày 13/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Xuân L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 (hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Án xử kín tuyên án công khai theo thủ tục sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Xuân L, người đại diện trẻ Cao Minh G, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ Cao Minh G có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa, Công an TP. HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu